

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày 28-6-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Phương.
2. Bà Cái Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại hội trường Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 40/2019/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã H, tỉnh T. Có mặt.

Bị đơn: Anh Đinh Quang T, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn C, xã T, thị xã H, tỉnh T. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 11 tháng 03 năm 2019 và lời khai trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn anh Đinh Quang T sau thời gian yêu thương nhau thì đã đăng ký kết hôn vào ngày 22/7/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T thị xã H, tỉnh T. Sau khi kết hôn một thời gian, đến năm 2014 vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T có quan hệ ngoại tình với một người khác, vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Mặc khác, hiện nay, do vi phạm pháp luật nên anh T đang thi hành án phạt tù tại trại giam Bình Điền, cục C10, Bộ Công an nên tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T ngày càng phai nhạt. Nay chị H không còn

tình cảm vợ chồng với anh T nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Quang T có 01 người con chung tên là Đinh Nữ Quỳnh H, sinh ngày 19/02/2013. Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nghĩa vụ về tài sản: Chị H trình bày không có nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 27/5/2019, bị đơn là anh Đinh Quang T trình bày:

Về việc kết hôn như chị H trình bày. Hiện nay, anh T đang thi hành án phạt tù tại trại giam Bình Điền, cục C10, Bộ Công an nên tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh T ngày càng phai nhạt. Nay chị H yêu cầu được ly hôn với anh T thì anh T đồng ý ly hôn.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh T đồng ý giao cháu Đinh Nữ Quỳnh H, sinh ngày 19/02/2013 cho chị H được trực tiếp nuôi cho đến tuổi trưởng thành, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh T trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nghĩa vụ về tài sản: Anh T trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tại phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt do đang chấp hành án phạt tù.

+ Phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đinh Quang T. Giao người con chung là Đinh Nữ Quỳnh H, sinh ngày 19/02/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy đã tiến hành các thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng để triệu tập anh Đinh Quang T đến phiên tòa như: Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập theo đúng quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Đinh Quang T có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đinh Quang T.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Quang T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân hơn 4 năm nay, tình cảm vợ chồng không còn. Nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T, anh T cũng đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh T đã làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T có một người con chung tên Đinh Nữ Quỳnh H, sinh ngày 19/02/2013, hiện nay cháu H đang ở với chị H. Anh T đồng ý giao con cho chị H nuôi dưỡng sau khi ly hôn cho đến khi cháu H đủ tuổi trưởng thành. Do đó, cần giao cháu Đinh Nữ Quỳnh H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Hiện nay anh T đang thi hành án phạt tù tại trại giam, không có thu nhập, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Đinh Quang T.

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Đinh Nữ Quỳnh H, sinh ngày 19/02/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Đinh Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đinh Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không ai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

2. Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005285 ngày 02/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- THADS TX. Hương Thủy;
- UBND xã Thủy Bằng, thị xã Hương Thủy, TT Huế
- Các đương sự.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Phan Thị Xuân Huế